

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86 /2022/HS-ST

Ngày: 29 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

Ông Trần Xuân Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thành Huế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Võ Minh G, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08 tháng 7 năm 1984 tại Quảng Bình. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 15, phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Viết T, sinh năm: 1958 và bà Đoàn Thị H, sinh năm: 1961; có vợ: Hoàng Thị L, sinh năm: 1985 và có 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Anh chị em ruột: Có 02 người, G là con đầu trong gia đình; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 25/4/2019 bị Phòng hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xử lý hành chính 2.250.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 08/12/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 50.000.000 đồng về tội “Gá bạc”. Đã thi hành xong các khoản án phí và tiền phạt nói trên.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2022 đến nay tại tổ dân phố 15, phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 01 năm 1971 tại tỉnh Quảng Bình. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn Đồng D, xã Bảo N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C (Đã chết) và bà Nguyễn Thị K (Đã chết); có chồng Hoàng P, sinh năm: 1968 và có 03 người con. Lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2004. Anh chị em ruột: Có 08 người, bị cáo N là con thứ bảy trong gia đình; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2022 đến nay tại thôn Đồng D, xã Bảo N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 18/6/2022, tổ công tác của Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Công an xã Bảo Ninh kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thị N đang sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A51, màu bạc, gắn số sim điện thoại 0339305746, đăng ký tài khoản Zalo tên “N H” gửi 2 tin nhắn hình ảnh bảng đề đến Zalo có tên “ABC” của Võ Minh G mục đích đánh bạc được thua bằng tiền. Thu giữ: điện thoại di động, 01 tờ giấy có 2 bảng đề trên 02 mặt và trích xuất từ điện thoại của N 01 hình ảnh bảng đề đài miền Trung và 01 hình ảnh bảng đề đài miền Bắc. Tiến hành triệu tập Võ Minh G làm việc, G khai nhận: Trên cơ sở quy ước với nhau từ trước, ngày 18/6/2022, Nguyễn Thị N sử dụng điện thoại di động có cài đặt ứng dụng Zalo ghi các con số đặt cược rồi chuyển tin nhắn đến tài khoản Zalo của G. Căn cứ kết quả xổ số Miền Trung, Miền Bắc các đối tượng đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Cách thức đánh bạc thắng, thua bằng tiền được quy ước như sau:

Quy ước đối với kết quả xổ số Miền Trung: Trên kết quả xổ số của thành phố Đà Nẵng để khách hàng chọn hình thức đánh và xác định số tiền trúng thưởng như sau:

Ba đuôi: Căn cứ vào ba chữ số cuối của giải đặc biệt, thắng được số tiền gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu: Căn cứ vào giải tám, thắng được số tiền gấp 70 lần tiền đánh.

Đuôi: Căn cứ hai chữ số cuối của giải đặc biệt, thắng được số tiền gấp 70 lần tiền đánh.

Đầu + đuôi: Căn cứ vào hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải tám, thắng

được số tiền gấp 35 lần tiền đánh.

18 lô: Căn cứ vào giải tám hoặc hai chữ số cuối của các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt, thắng được số tiền gấp 70/18 lần tiền đánh.

17 lô: Căn cứ vào giải bảy hoặc ba chữ số cuối các giải từ giải sáu đến giải đặc biệt, trừ giải tám, thắng được số tiền gấp 500/17 lần tiền đánh.

6 lô: Căn cứ vào giải bảy hoặc ba chữ số cuối các giải năm, giải sáu, giải đặc biệt, thắng được số tiền gấp 500/6 lần tiền đánh.

Quy ước đối với kết quả xổ số Miền Bắc: Trên kết quả xổ số của tỉnh Nam Định để khách hàng chọn hình thức đánh và xác định số tiền trúng thưởng như sau:

Ba đuôi: Căn cứ vào 03 chữ số cuối của giải đặc biệt, thắng được số tiền gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu: Căn cứ vào giải bảy, thắng được số tiền gấp 70/4 lần tiền đánh.

Đuôi: Căn cứ hai chữ số cuối của giải đặc biệt, thắng được số tiền gấp 70 lần tiền đánh.

Đầu + đuôi: Căn cứ vào hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải bảy, thắng được số tiền gấp 70/5 lần tiền đánh.

27 lô: Căn cứ vào hai chữ số cuối của tất cả các giải thưởng, thắng được số tiền gấp 70/27 lần tiền đánh.

23 lô: Căn cứ vào ba chữ số cuối của giải 1,2,3,4,5,6 và giải đặc biệt, thắng được số tiền gấp 500/6 lần tiền đánh.

10 lô: Căn cứ vào ba chữ số cuối các giải 5, giải 6 và giải đặc biệt, thắng được số tiền gấp 500/10 lần tiền đánh.

Xiên 2: Căn cứ vào 02 số của hai chữ số cuối tất cả các giải, thắng được số tiền gấp 10 lần tiền đánh.

Xiên 3: Căn cứ vào 03 số của hai chữ số cuối tất cả các giải, thắng được số tiền gấp 40 lần tiền đánh.

Xiên 4: Căn cứ vào 04 số của hai chữ số cuối tất cả các giải, thắng được số tiền gấp 100 lần tiền đánh.

Trên cơ sở quy ước cách đánh bạc bằng hình thức lô, đề nêu trên. Ngày 18/6/2022 Nguyễn Thị N đã ghi các số lô, số đề, sử dụng điện thoại di động gửi 02 tin nhắn đề cho Võ Minh G thông qua ứng dụng mạng xã hội Zalo. Cụ thể: Theo kết quả xổ số Miền Trung số tiền thực đánh 4.830.000 đồng, số tiền ghi trên bảng đề là 6.322.000 đồng, tiền trúng thưởng là 5.409.444 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 11.731.444 đồng. Theo kết quả xổ số miền Bắc thì số tiền thực đánh là 6.020.000 đồng, số tiền ghi trên bảng đề 7.822.000 đồng, tiền trúng thưởng 16.851.851 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 24.673.851 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo bị Cơ quan Công an phát hiện sau khi kết quả xổ số mở thưởng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 tờ giấy có 2 bảng đề trên 02 mặt; đã trích xuất từ điện thoại của Nguyễn Thị N 02 tin nhắn có hình ảnh 02 bảng đề nói trên đưa vào hồ sơ vụ án; Thu giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A51, màu bạc, gắn số sim điện thoại 0339305746.

Số tiền đánh bạc N chưa chuyển cho G. Số tiền N phải nộp để sung vào Ngân sách Nhà nước 10.850.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSĐH-TA ngày 13 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố các bị cáo Võ Minh G, Nguyễn Thị N về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Võ Minh G, Nguyễn Thị N phạm tội “Đánh bạc”, đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Võ Minh G từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ;

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt tiền bị cáo Võ Minh G từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A51, màu bạc, gắn số sim điện thoại 0339305746 của Nguyễn Thị N. Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 tờ giấy có 2 bảng đề trên 02 mặt; 02 tin nhắn có hình ảnh 02 bảng đề được trích xuất từ điện thoại của Nguyễn Thị N. Truy thu từ bị cáo Nguyễn Thị N số tiền bán lô đề trái phép: 10.850.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo Võ Minh G, Nguyễn Thị N đã thừa nhận toàn bộ hành vi Đánh bạc đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét

xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Võ Minh G, Nguyễn Thị N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an thành phố Đồng Hới lập lúc 19h00 ngày 18/6/2022, phù hợp với lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cũng như phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 18/6/2022, Nguyễn Thị N đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Võ Minh Giáp theo kết quả xổ số Miền Trung số tiền 11.731.444 đồng; theo kết quả xổ số Miền Bắc số tiền 24.673.851 đồng. Do vậy hành vi của Võ Minh G, Nguyễn Thị N đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo Võ Minh G, Nguyễn Thị N đều là những người đã trưởng thành, là những người có nhận thức đáng lẽ các bị cáo phải biết hành vi ghi số lô, số đề là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến an toàn công cộng ảnh hưởng đến an ninh xã hội, đó là một trong những tệ nạn xã hội cần phải được ngăn chặn, nhưng các bị cáo lại cố tình thực hiện. Bị cáo Võ Minh G là đối tượng có nhân thân xấu, ngày 25/4/2019 bị Phòng hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xử lý hành chính 2.250.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy” và ngày 08/12/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 50.000.000 đồng về tội “Gá bạc”; đã thi hành xong các khoản án phí và tiền phạt nói trên nhưng không lấy đó làm bài học răn mình mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người thiếu ý

thức rèn luyện, coi thường pháp luật nên cần xử lý thật nghiêm nhằm giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4.1] Bị cáo Võ Minh G đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; năm 2022 ủng hộ Bảo, lụt được Ủy ban nhân dân xã Liên T, huyện Bô T xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Giáp.

- Tình tiết tăng nặng: bị cáo Võ Minh G phạm tội nhiều lần thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Võ Minh G, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, quyết định áp dụng thêm Điều 36 Bộ luật Hình sự để phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, quản lý trong thời gian chấp hành án. Do bị cáo Võ Minh G là người lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không khấu trừ thu nhập.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự để xét xử, cũng là phù hợp với đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4.2] Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội nhiều lần thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo N, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 35 của Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo là hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 tờ giấy có 2 bảng đề trên 02 mặt; đã trích xuất từ điện thoại của

Nguyễn Thị N 02 tin nhắn có hình ảnh 02 băng đề nói trên đưa vào hồ sơ vụ án; Thu giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A51, màu bạc, gắn số sim điện thoại 0339305746.

- Đối với 01 tờ giấy có 2 băng đề trên 02 mặt; 02 tin nhắn có hình ảnh 02 băng đề được trích xuất từ điện thoại của Nguyễn Thị N là tài liệu chứng cứ trong vụ án do đó cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Xét thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A51, màu bạc, gắn số sim điện thoại 0339305746 của Nguyễn Thị N là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Truy thu từ bị cáo Nguyễn Thị N số tiền bán lô đề trái phép: 10.850.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[6] Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Các bị cáo Võ Minh G, Nguyễn Thị N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

[7] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Võ Minh G, Nguyễn Thị N phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Đối với bị cáo Võ Minh G:

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Minh G 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ; Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Võ Minh G cho Ủy ban nhân dân phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung buộc bị cáo Võ Minh G phải chịu phạt 20.000.000 đồng

(hai mươi triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

2.2. Đối với bị cáo Nguyễn Thị N:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị N số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A51, màu bạc, số imei 1: 354595388264260, số imei 2: 355078748264261, gắn số sim điện thoại 0339305746 của Nguyễn Thị N, máy hết pin, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 tờ giấy có 2 bảng đề trên 02 mặt; 02 tin nhắn có hình ảnh 02 bảng đề được trích xuất từ điện thoại của Nguyễn Thị N.

- Truy thu từ bị cáo Nguyễn Thị N số tiền bán lô đề trái phép: 10.850.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Võ Minh G, Nguyễn Thị N mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2022) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- T.H.A phạt tù; Lưu hồ sơ; Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa